

Số: 44/BC-GDĐT-TiH

Tân Bình, ngày 10 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Sơ kết học kì I – Cấp Tiểu học
Năm học 2022-2023

Căn cứ theo Công văn số 3159/SGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn số 1339/PGDĐT-TiH ngày 05/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Một số hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình Năm học 2022-2023;

Công văn số 1224/PGDĐT-GDĐT-TiH ngày 28/9/2022 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình kinh tế - xã hội, những thuận lợi – khó khăn và các yêu cầu công tác giáo dục đào tạo;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình báo cáo sơ kết và đánh giá hoạt động cấp Tiểu học trong học kỳ 1 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Hệ thống văn bản chỉ đạo

Báo cáo số 829/BC-PGDĐT-GDĐT-TiH ngày 01/7/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Giáo dục Tiểu học năm học 2021-2022 và công tác chuẩn bị triển khai năm học 2022-2023 cấp Tiểu học.

Kế hoạch số 996/KH-PGDĐT-GDĐT-TiH ngày 09/8/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3 tại các trường tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình, năm học 2022-2023.

Công văn số 242/KH-UBND ngày 15/8/2022 về kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;

Công văn số 1123/PGDĐT-GDĐT-TiH ngày 30/8/2022 về hướng dẫn một số hoạt động đầu năm và chuẩn bị vào năm học mới 2022-2023 cấp tiểu học;

Công văn số 1197/KH-GDĐT-YT ngày 13/9/2022 về kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023;

Công văn số 1224/PGDĐT-GDĐT-TiH ngày 28/9/2022 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình năm học 2022-2023;

Công văn số 1339/PGDDĐT-TiH ngày 05/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Một số hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình Năm học 2022-2023;

Công văn số 1297/KH-GDDĐT ngày 28/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện công tác bán trú năm học 2022-2023;

Kế hoạch số 1156/KH-PGDDĐT-TiH ngày 21/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch Tổ chức Thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tiểu học Năm học 2022 – 2023.

Kế hoạch số 1814/KH-GDDĐT ngày 09/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch Hội thi “Nhạc - kịch tiếng Anh về Lịch sử Việt Nam” cấp Tiểu học năm học 2022 – 2023.

Công văn số 215/CV- ĐANN ngày 14/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về khảo sát việc triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

Công văn số 1849/GDDĐT-TiH ngày 20/12/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối HKI và thực hiện một số công việc chuẩn bị sơ kết cấp Tiểu học năm học 2022-2023;

Công văn số 37/KH- GDDĐT-TiH ngày 09/01/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức Hội nghị Sơ kết học kì 1 và Tổng kết Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Quận năm học 2022-2023;

2. Quy mô trường, lớp, học sinh (Chỉ lấy số liệu các trường công lập)

		Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Ghi chú (so với HKI-NH 2021- 2022)
Trường học	Tổng số	26	26	
	2 buổi/ngày (tỷ lệ%)	26	26	
Lớp học	Tổng số	876	811	Giảm 65 lớp
	2 buổi/ngày (tỷ lệ%)	732 76,1 %	730 90,01%	Tăng 13,91% lớp 2 buổi
Học sinh	Tổng số	31639	29 863	Giảm 1776 học sinh
	2 buổi/ngày (tỷ lệ%)	26 002 82,2 %	26 678 89,33%	Tăng 7,13% hs 2 buổi
Sĩ số bình quân (học sinh / lớp)		36,1 %	36,1 %	

3. Thực trạng thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường xây dựng các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Các trường đã chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

Kết quả: 100% các trường thực hiện xây dựng các phương án và giải pháp đảm bảo an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, dự kiến các phương án dạy học linh hoạt trong trường xảy ra dịch bệnh.

3.2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Phòng GDĐT tiếp tục chỉ đạo các trường chủ động, linh hoạt tổ chức góp ý xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường của năm học 2022-2023 đầu năm học, bảo đảm các đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của BGDDĐT và Công văn số 2037/GDDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, không gây áp lực cho học sinh.

Kết quả: 100% các trường thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp theo đúng yêu cầu chỉ đạo của ngành.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

*** Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3**

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND và Quyết định số 2361/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 100% các trường công bố danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường, học sinh có đủ sách giáo khoa sử dụng trong năm học 2022-2023.

Các trường đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; thực hiện trang đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. 100% học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được học 2 buổi/ngày, kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục

Các trường thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, giáo dục địa phương.

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GDĐT; Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức cho học sinh dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí bảo đảm an toàn, hiệu quả trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được Phòng GDĐT phê duyệt.

Kết quả: 100% các trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1; lớp 2; lớp 3; và có đủ sách giáo khoa cho học sinh.

*** Đối với lớp 4 và lớp 5**

Phòng GDĐT tiếp tục chỉ đạo các trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học. Duy trì tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù

hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Kết quả: 100% các trường tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 thực hiện dạy học theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT, điều chỉnh nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

c) Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học và thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố (Đề án dạy và học ngoại ngữ, Đề án dạy tin học theo chuẩn quốc tế)

*** Đề án Ngoại ngữ (Tiếng Anh)**

Phòng giáo dục tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT. Công văn số 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học ở lớp 3. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và tiếng Việt (Tiếng Anh Tích hợp). Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

Kết quả:

Về thực hiện chương trình

Tiếng Anh tự chọn và nâng cao Lớp 1,2 chiếm tỉ lệ: 34,3%

Tiếng Anh lớp 3 CTPT 2018 (4 tiết) chiếm tỉ lệ: 0,3 % (1 trường thực hiện: CMTT); Tiếng Anh lớp 3 CTPT 2018 (trên 4 tiết) chiếm tỉ lệ: 18,6%

Tiếng Anh đề án (Lớp 4,5); chiếm tỉ lệ: 25,8%

Tiếng Anh Tăng cường (Lớp 4,5) chiếm tỉ lệ: 16,8%

Tiếng Anh Tích hợp chiếm tỉ lệ: 4,2%

Đánh giá: 100% học Tiếng anh tối thiểu 4 tiết/ tuần

Về giáo viên Tiếng Anh:

Giáo viên Tiếng Anh biên chế: 125 người với 93 giáo viên đạt chuẩn B 2, tỉ lệ 74,4%; 32 giáo viên chưa đạt chuẩn B 2, tỉ lệ 25,6 %

Giáo viên hợp đồng 26 giáo viên (tỉ lệ 20,8%)

Đánh giá: 74,4% giáo viên đạt chuẩn B2 Tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn tăng so năm 2021-2022 (tăng so năm ngoái: 67,7%)

Về thực hiện giảng dạy với phần mềm và giáo viên bản ngữ:

-100% các trường giảng dạy 2 tiết có giáo viên bản ngữ. (9 trung tâm tham gia với 37 giáo viên bản ngữ;

-22 trường, tỉ lệ 84,6% trường giảng dạy 2 tiết có phần mềm Toán khoa và Toán khoa thực nghiệm. (3 trung tâm tham gia với 26 giáo viên bản ngữ). 4 trường không thực hiện: PVH, PTH, SC, TQTO

Đánh giá: Trong suốt giờ giáo viên bản ngữ/phần mềm hỗ trợ giảng dạy có giáo viên Tiếng Anh phụ trách lớp cùng tham gia đồng giảng (thực hiện theo quyết định 448 của Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho phép 2 giáo viên/lớp cùng tham gia giảng dạy). Việc thực hiện giáo viên bản ngữ và phần mềm ở cấp tiểu học mang lại bước phát triển rõ rệt trong việc dạy và học Tiếng Anh ở bậc Tiểu học:

Về cơ sở vật chất

Số lớp được trang bị TB-DH Tiếng Anh tối thiểu: 644 lớp/ 733 (tỉ lệ 87,9%) (năm ngoái là 613)

Số lượng bảng bảng tương tác và màn hình tương tác: 264 (so năm ngoái 159 bảng) tăng mạnh.

*** Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học**

Chỉ đạo thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3 được học tin học, tạo điều kiện cho học sinh lớp 1, lớp 2 tiếp cận chương trình Tin học; tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tiểu học tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Kết quả:

Về thực hiện chương trình

+Tin học theo chương trình phổ thông

	Số học sinh	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3-Bắt buộc theo CTPT 2018		Lớp 4		Lớp 5		Tổng cộng (Lớp 1,2,4,5)		Câu lạc bộ
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
26 trường	27582	94	3418	94	3679	132	5049	73	2746	73	2964	405	15369	
							18,3%						55,7%	26%

+ Tin học lớp 3 theo CTPT 2018 bắt buộc: 100% các trường thực hiện, tỉ lệ 18,3%

+Tin học tự chọn theo CTPT 2006: lớp 1,2,4,5 tỉ lệ 55%.

Còn lại 26% học tin học theo câu lạc bộ

+Tin học chuẩn quốc tế

Đơn vị	Tổng số học sinh TOÀN TRƯỜNG	TIN HỌC CHUẨN QUỐC TẾ													Tổng số HS tham gia học Tin học quốc tế
		Chuẩn quốc tế thực hiện (ICDL/ IIG)	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3 (Tin học tích hợp)		Lớp 4		Lớp 5		Tổng cộng (Lớp 1,2,3,4,5)		
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
26 trường	27582	ICDL: 16 trường IIG: 3 trường Không thực hiện: 7 trường	0	0	0	0	103	3926	20	392	21	509	130	4352	
								14,2%						15,8%	30%

-Lớp 3: 14,2% học sinh tham gia; Lớp 1,2,4,5: 15,8% học sinh tham gia.
Tổng cộng 30% học sinh tham gia chuẩn quốc tế, trong đó: Chuẩn ICDL: 16 trường thực hiện; Chuẩn IIG: IIG: 3 trường; Không thực hiện: 7 trường

Về giáo viên Tin học và cơ sở vật chất

Giáo viên Tin học	CSVC
-------------------	------

TSGV Tin học của trường	Số GV Tin học BC được chuẩn hóa đáp ứng yc dạy CT THQT.	Số GV Tin học HĐ	Số GV thiếu NH 2022-2023	Số phòng máy	TS máy vi tính	Số máy db chất lượng, cấu hình đáp ứng yc giảng dạy theo CT chuẩn QT.
26	25	11	11	36	1539	1340

-100% các trường có phòng máy. 2 đơn vị không có máy nào đảm bảo chất lượng, cấu hình đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo CT chuẩn QT (TSN, CMTT)

-25/26 giáo viên, tỉ lệ 96,2% giáo viên Số GV Tin học BC được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học quốc tế

e) Triển khai giáo dục STEM

Phòng GDĐT đã chỉ đạo các trường có điều kiện chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CTGDPT 2018 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, tổ chức hoạt động giáo dục STEM sau các giờ học chương trình chính khoá dưới hình thức câu lạc bộ.

f) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Các trường tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập..

Kết quả: 100% Các trường đã tuyên truyền về giáo dục hòa nhập, phụ huynh đã tích cực hợp tác trong việc giáo dục học sinh.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo

viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Phòng GDĐT đã tham mưu UBND quận tổ chức rà soát và tổ chức tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh. Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Phòng GDĐT duy trì chọn cử đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện CT GDPT 2018 từ năm học 2022-2023; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3.4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

a) Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Các trường chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó bảo đảm điều kiện cho lớp 1, lớp 2 và lớp 3; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025. Các đơn vị đã chủ động có kế hoạch sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học

Các trường đã triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của

học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại trường tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh lớp 1, lớp 2, và lớp 3.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Phòng GDĐT chỉ đạo các trường đảm bảo báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

3.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử, Giáo viên các trường khai thác sử dụng có hiệu quả và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo từng khối lớp.

3.6. Việc rà soát hồ sơ chọn sách giáo khoa lớp 1 và hồ sơ đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 2, 3 theo đúng các quy định, chuẩn bị đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4.

Phòng GDĐT đã chỉ đạo cấp học xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị, các nhân tham gia hội thảo, nhận xét, đánh giá, đề xuất lựa chọn SGK lớp 2, lớp 3 theo đúng các quy định, đảm bảo nghiêm túc, đúng tiến độ.

Tất cả sách giáo khoa được các trường lựa chọn đều trong danh mục phê duyệt của BGD và UBNDTP, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt danh mục SGK lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục SGK lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định 438/QĐ-BGDĐT về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 năm học 2022-2023 theo thông tư 25/2022/TT-BGDĐT và Quyết định số 2361/QĐ-UBND Về phê duyệt danh mục SGK lớp 3

sử dụng trong các cơ sở giáo dục tiểu học từ năm 2022-2023 trên địa bàn TPHCM.

Phòng GDĐT Chỉ đạo các trường tiểu học, xây dựng kế hoạch, chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện, phương tiện kỹ thuật, sắp xếp thời khóa biểu để cán bộ quản lý, giáo viên tham dự hội thảo đúng, đủ thành phần, thời gian quy định. Tổ chức nghiên cứu tất cả các bản mẫu SGK, tài liệu, video hướng dẫn, giới thiệu các bộ sách, cuốn sách (kể cả các môn không được nhà xuất bản tổ chức hội thảo); đánh giá, nhận xét, đề xuất lựa chọn SGK lớp 4 đảm bảo khách quan, nghiêm túc.

Kết quả: 100% các trường lựa chọn sách giáo khoa đúng quy trình theo Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT lựa chọn sách giáo khoa trong trường phổ thông và thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo các cấp trong lựa chọn SGK

4. Thực trạng thực hiện các hoạt động dạy học

4.1. Tổ chức dạy học đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh; vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực học sinh, thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục địa phương phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường.

Các trường duy trì tổ chức cho giáo viên các khối lớp 4, 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho các lớp trên. Vận dụng triển khai có hiệu quả các chuyên đề về bồi dưỡng chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức.

Chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 04/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với học sinh lớp 1,2,3 Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT đối với học sinh các lớp 4, 5; việc đánh giá định kì và đánh giá thường xuyên đã đi vào nề nếp.

Kết quả: Giáo viên các trường nắm vững các phương pháp dạy học tích cực, tạo được bầu không khí học tập vui tươi nhẹ nhàng, hiệu quả. Các trường nắm được nội dung đánh giá học sinh Tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và lộ trình thực hiện trong các năm tiếp theo. Giáo viên vận dụng tốt trong việc đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 trong học kỳ 1 năm học 2022-2023.

4.2. Tổ chức dạy học đối với lớp 4, lớp 5

Phòng GDĐT tiếp tục giao quyền chủ động cho hiệu trưởng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục

phổ thông 2018. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học. Duy trì tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

100% các trường tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

5. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Về công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo

Thực hiện việc đổi mới toàn diện giáo dục, phân cấp quản lý, giao trách nhiệm cho từng đơn vị. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động của Phòng Giáo dục một cách hiệu quả, thực hiện công thông tin điện tử theo quy định; Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm cho từng thời điểm và từng công việc đã làm; Nâng cao vai trò lãnh đạo của Chi bộ Phòng Giáo dục trong công tác lãnh đạo thực hiện kế hoạch hành động, nghị quyết Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

Nắm bắt tốt và triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp đến toàn cấp. Mạnh dạn đổi mới, chủ động, linh hoạt, sáng tạo dựa trên thực tiễn của địa phương.

- Về đội ngũ giáo viên

Thực hiện quản lý đội ngũ giáo viên; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng nhân viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tổ chức tập huấn về chương trình, sách giáo khoa cho giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 1, lớp 2, lớp 3 và đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 chuẩn bị cho năm học 2023-2024, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 4 trước khi năm học 2023-2024 bắt đầu.

Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

100% giáo viên tham gia tập huấn thay sách lớp 1; lớp 2 và lớp 3.

100 % giáo viên các đơn vị thực hiện đúng kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục.

100% giáo viên được tập huấn Công văn 2345 của BGDDT về thiết kế bài dạy phát triển năng lực phẩm chất học sinh (Phụ lục 3).

100% cán bộ quản lý và giáo viên được triển khai và thực hiện học tập chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên đúng thời gian quy định.

5.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện trang bị đầy đủ các điều kiện, trang thiết bị dạy và học đáp ứng chương trình 2006 và chương trình 2018; Học sinh được trang bị đầy đủ sách giáo khoa theo quy định, nhất là học sinh khối lớp 1, 2, 3.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định. Cụ thể: lớp 1 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDDT ngày 05/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2 và lớp 3 theo Thông tư 43/2020/TT-BGDDT ngày 03/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo lộ trình thực hiện

- Về duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, công tác kiểm định và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường tiểu học tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại đơn vị.

a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Phòng GD&ĐT thực hiện công tác tuyển sinh ngay từ đầu năm học, các trường đảm bảo việc tiếp nhận học sinh trong độ tuổi vào học trên địa bàn; kiên quyết không để học sinh bỏ học, không có chỗ học; tạo mọi điều kiện cho các em được học tập. 100% trẻ sinh năm 2016 được-huy động ra lớp 1.

b) Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục duy trì công tác tự đánh giá của 32/32 trường tiểu học, thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1, Phòng GD&ĐT quận đã thực hiện đăng kí và gửi hồ sơ về Sở GD&ĐT đề nghị đánh giá ngoài đối với trường Ngọc Hồi và chuẩn bị đăng ký đánh giá ngoài các trường Bình Giã, Trần Quốc Toản, Lê Văn Sĩ trong học kỳ II (dự kiến tháng 2, 3/2023). Đồng thời, tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân quận kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường Tiên tiến, hội nhập theo quyết định của UBND Thành phố đối với trường tiểu học Đống Đa.

6. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

Phòng GD&ĐT nói chung và các trường nói riêng nhận được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của Quận uỷ - Ủy ban Nhân dân – Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận Tân Bình trong công tác tổ chức thực hiện.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo việc thực hiện chương trình giảng dạy theo yêu cầu cần đạt đối với lớp 1, 2, 3 và chuẩn kiến thức, kỹ năng đối với lớp 4, 5.

b) Khó khăn

Tuy đã tổ chức tuyển dụng viên chức cho năm học 2022-2023 nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy tại một số đơn vị.

Một số vị trí viên chức các trường chưa tuyển đủ, nhiều trường chưa đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định (do chưa tuyển dụng được đủ số lượng giáo viên bộ môn theo nhu cầu.)

c) Những kết quả quan trọng đạt được

Các trường thực hiện xây dựng phương án dạy học phù hợp với tình hình của từng đơn vị; Tổ chức linh hoạt các hình thức dạy học. Đảm bảo công tác an toàn trường học và phòng chống dịch bệnh.

100 % học sinh lớp 1, 2, 3 được học 2 buổi/ngày, đảm bảo đủ 1 lớp/phòng học. Các trường đảm bảo việc thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc của CTGDPT 2018.

Tổ chức nghiêm túc, nhẹ nhàng và hiệu quả kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I môn Tiếng Việt và Toán dành cho học sinh khối 4, 5 và cuối học kỳ I tất cả các môn dành cho khối 1, 2, 3, 4, 5.

d) Nguyên nhân, giải pháp

Phòng GD&ĐT tiếp tục rà soát và chỉ đạo các trường tổ chức thực hiện ôn tập các kiến thức, nội dung còn thiếu sót khi học trực tuyến. Tổ chức các hình thức học tập câu lạc bộ tại trường theo nhu cầu của cha mẹ học sinh. Bố trí thời khoá biểu phù hợp với thực tế tại đơn vị.

Chỉ đạo các trường tiếp tục chú ý công tác an toàn trường học, công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng các phương án tổ chức dạy học và phương án xử lý trường hợp F0, F1 trong nhà trường. Đề xuất sửa chữa, tu bổ, mua sắm thêm trang thiết bị vật tư phục vụ cho công tác phòng chống dịch. Tổ chức các hoạt động trong nhà trường đảm bảo thực hiện an toàn.

Tăng cường tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng về chuyên môn cho đội ngũ CBQL và giáo viên, chú trọng theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh. Tiếp tục thực hiện giảng dạy chương trình lớp 4, lớp 5 theo hướng tiếp cận CT.GDPT 2018.

Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc kiểm tra định kì cuối học kỳ I.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRONG HỌC KỲ II

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ Học kỳ 2, năm học 2022-2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục Thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

2. Kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Ngày hội

- Hội Xuân và nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão.
- Tham dự ngày hội “Em yêu Sử Việt”.
- Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”.

2.2. Hội thi

- Tham dự - Hội thi “Tài năng tin học lần 9” cấp quận.
- Tham gia Hội thi ATGT cấp Quốc gia: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ.
- Tham dự Khảo sát học sinh lớp 3.

2.3. Thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch

- Tiếp tục tham gia các chuyên đề do Sở GD&ĐT tổ chức;
- Tiếp tục tổ chức các chuyên đề theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT ban hành.

2.4. Tiếp tục hoàn thành các nội dung theo nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2022-2023

- Triển khai tập huấn đại trà giáo viên chuẩn bị cho CTGDPT 2018;
- Rà soát các điều kiện chuẩn bị của các trường Tiểu học đối với lớp 4 năm học 2023-2024 thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018;
- Kiểm tra giữa kì 2 môn Tiếng Việt và Toán đối với học sinh lớp 4 và lớp 5;

- Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ góp ý tiết dạy của giáo viên (không đánh giá, xếp loại trừ khi đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên);

- Tổ chức Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 4;

- Tổ chức kiểm tra định kì cuối năm lớp 1,2,3,4,5 và xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học, bàn giao học sinh lớp 5;

3. Chuẩn bị các điều kiện tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

3.1. Về đội ngũ giáo viên

Nhà trường tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Chọn lọc và xây dựng đội ngũ giáo viên nguồn phục vụ cho việc bồi dưỡng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cho từng khối lớp, nhất là khối lớp 4 cho năm học 2023-2024

3.2. Về cơ sở vật chất

Các đơn vị chủ động có kế hoạch sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học.

Đảm bảo có đầy đủ thiết bị dạy học theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT. Việc mua sắm mới phải phù hợp với điều kiện kinh phí và chuẩn bị đủ nhân viên thiết bị, thí nghiệm, tin học; khai thác sử dụng thiết bị hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí, đảm bảo đủ và kịp thời về số lượng theo lộ trình từ năm học 2021-2022.

3.3. Về dạy học môn Ngoại ngữ, Tin học

Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên dạy học lớp 3 theo quy định của Bộ GDĐT; Phòng GD&ĐT tổ chức các buổi tập huấn, chuyên đề về việc sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cũng như xây dựng các nguồn tài nguyên hỗ trợ cho việc giảng dạy từ năm học 2022-2023.

Căn cứ Kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho cán bộ quản lý và giáo viên năm 2021, Phòng GD&ĐT tiếp tục tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cho cán bộ quản lý và giáo viên các trường Tiểu học, tham mưu Ủy ban Nhân dân quận tiếp tục tổ chức tuyển dụng vị trí giáo viên Tin học, đảm bảo đủ các điều kiện chuẩn bị cho việc tổ chức dạy học môn Tin học lớp 3 từ năm học 2022-2023.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo Sơ kết công tác Giáo dục Tiểu học Học kỳ 1 năm học 2022-2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình./. *Ym*

Nơi nhận:

- Phòng TtH Sở GD và ĐT;
- BLD Phòng GD và ĐT;
- 32 trường TtH;
- Lưu./.



Trần Khắc Huy